

Trung tâm Con người và Thiên nhiên



# Góc nhìn từ địa phương về Chính sách chi trả giảm phát thải vùng Bắc Trung Bộ



Tô Bích Ngọc  
Phan Bích Hương

Hà Nội, 2023

# Mục lục

- 1 **Giới thiệu**
- 2 **Chính sách chi trả giảm phát thải**
- 3 **Góc nhìn từ địa phương**
- 4 **Đề xuất - Khuyến nghị**



# 01



## GIỚI THIỆU

Thỏa thuận chi trả giảm phát thải khí nhà kính vùng Bắc Trung Bộ (ERPA) được ký vào ngày 20/10/2020 giữa Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn và Ngân hàng Tái thiết và Phát triển quốc tế (IBRD), đơn vị nhận ủy thác của Quỹ Đối tác Các-bon Lâm nghiệp (FCPF). Theo Thỏa thuận, Việt Nam sẽ chuyển nhượng 10,3 triệu tấn carbon dioxide tương đương (CO<sub>2</sub>e) ở 6 tỉnh Bắc Trung Bộ cho FCPF trong giai đoạn 2018 – 2025 với tổng số tiền 51,5 triệu USD. Số tiền này sẽ được phân bổ cho các nhóm đối tượng hưởng lợi, đặc biệt là các chủ rừng và cộng đồng nhận khoán bảo vệ rừng tại 6 tỉnh.

Nhằm tạo cơ sở pháp lý cho việc thực hiện ERPA, ngày 28/12/2022, Chính phủ ban hành Nghị định 107/2022/NĐ-CP về thí điểm chuyển nhượng kết quả giảm phát thải và quản lý tài chính thỏa thuận chi trả giảm phát thải khí nhà kính vùng Bắc Trung Bộ, trong đó quy định cụ thể về đối tượng, phương thức và cơ chế chia sẻ lợi ích từ ERPA. Ngày 21/2/2023, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn ban hành Kế hoạch, Báo cáo chia sẻ lợi ích từ ERPA kèm theo Quyết định số 641/QĐ-BNN-TCLN ngày 21/2/2023, trong đó, nhấn mạnh cần thực hiện chi trả nguồn tiền từ ERPA đúng đối tượng, nội dung, bảo đảm công khai, dân chủ, khách quan, công bằng, phù hợp pháp luật Việt Nam và điều ước quốc tế.

Với định hướng tuyên truyền, phổ biến thông tin về ERPA, đồng thời hỗ trợ cộng đồng và các bên liên quan thực hiện hiệu quả chính sách chi trả giảm phát thải từ rừng, đầu năm 2023, Trung tâm Con người và Thiên nhiên (PanNature) tổ chức một số tọa đàm, tập huấn về kế hoạch chia sẻ lợi ích ERPA tại Thừa Thiên - Huế và Quảng Bình. Thông qua các sự kiện và thảo luận với các bên, PanNature ghi nhận khá nhiều ý kiến từ cộng đồng, các đơn vị cấp cơ sở cùng các tổ chức xã hội tại địa bàn về chính sách chi trả dịch vụ môi trường nói chung, chính sách giảm phát thải từ rừng nói riêng, đặc biệt là kế hoạch chia sẻ lợi ích từ ERPA. Tài liệu này tổng hợp một số ý kiến ban đầu, cũng như bản khoản, nguyện vọng của hộ gia đình, cộng đồng giữ rừng cùng các đơn vị tại địa phương đối với việc triển khai chính sách về chi trả giảm phát từ rừng.





## CHÍNH SÁCH CHI TRẢ GIẢM PHÁT THẢI

Vùng chi trả giảm phát thải ERPA bao gồm 6 tỉnh Bắc Trung Bộ (Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế) với tổng diện tích 5,1 triệu ha, tổng dân số khoảng 10,5 triệu người, là nơi sinh sống của 13 nhóm dân tộc thiểu số. Vùng có 5 hành lang bảo tồn được quốc tế công nhận và có tỷ lệ hộ nghèo trên đầu người cao nhất cả nước với gần 1/3 số dân đang sống dưới mức chuẩn nghèo quốc gia. Đây cũng là khu vực chiếm phần lớn diện tích rừng thường xanh lá rộng còn lại của cả nước, trong đó diện tích rừng chủ yếu là rừng tự nhiên bị suy thoái, hầu hết do Nhà nước, cộng đồng dân cư quản lý và một phần đáng kể là rừng trồng lấy gỗ. Có thể nói tầm quan trọng về đa dạng sinh học cùng giá trị tài nguyên rừng và tình hình kinh tế - xã hội là yếu tố then chốt khiến Bắc Trung Bộ được lựa chọn là khu vực thực hiện thí điểm chính sách chi trả giảm phát thải từ rừng.


Theo quy định tại Nghị định 107/2022/NĐ-CP, nguồn thu từ ERPA là nguồn thu từ dịch vụ môi trường rừng đối với loại hình dịch vụ hấp thụ và lưu giữ các-bon của rừng, giảm phát thải khí nhà kính từ hạn chế mất rừng và suy thoái rừng, quản lý rừng bền vững, tăng trưởng xanh theo quy định của Luật Lâm nghiệp. Việc chi trả nguồn thu từ ERPA phải đảm bảo nguyên tắc hợp lý, không chồng chéo với các khoản chi khác của ngân sách Nhà nước. Bên cạnh các nội dung về chuyển nhượng và quản lý tài chính ERPA, Nghị định 107/2022/NĐ-CP cũng quy định chi tiết các nội dung về đối tượng chi trả, hoạt động chi trả, cơ chế chia sẻ lợi ích.

# ĐỐI TƯỢNG HƯỞNG LỢI




Chủ rừng theo quy định tại Điều 8 Luật Lâm nghiệp được giao quản lý rừng tự nhiên;

---




Ủy ban nhân dân cấp xã và tổ chức khác được Nhà nước giao trách nhiệm quản lý rừng tự nhiên

---




Cộng đồng dân cư, Ủy ban nhân dân cấp xã có Thỏa thuận tham gia hoạt động quản lý rừng với chủ rừng là tổ chức;

---



Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng Việt Nam và Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng 06 tỉnh vùng Bắc Trung Bộ;

---



Các đối tượng khác có hoạt động liên quan đến giảm phát thải và hấp thụ khí nhà kính từ rừng tại địa bàn 06 tỉnh vùng Bắc Trung Bộ.



# Hoạt động chi trả



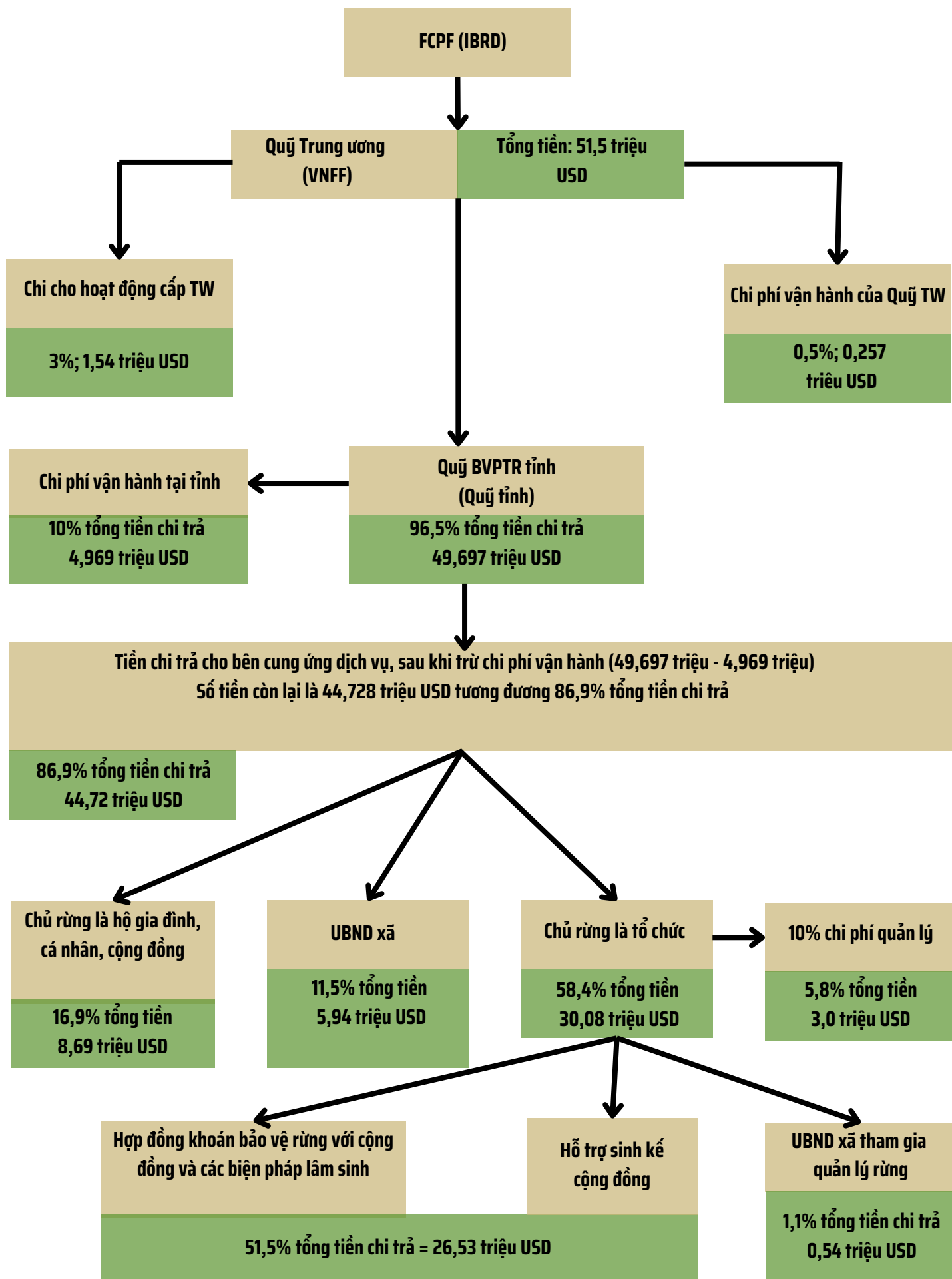
- **Hỗ trợ hoạt động lâm nghiệp để giảm phát thải khí nhà kính:** xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách về giảm phát thải khí nhà kính trong lâm nghiệp; đánh giá biến động trữ lượng các-bon rừng; kiểm tra việc chuyển mục đích sử dụng rừng tự nhiên sang mục đích khác; tăng cường thực thi pháp luật về bảo vệ, phát triển rừng; nâng cao năng lực cho tổ chức, cá nhân trực tiếp tham gia hoạt động quản lý, bảo vệ rừng.
- **Hoạt động đóng góp trực tiếp cho giảm phát thải khí nhà kính:** bảo vệ rừng tự nhiên; các biện pháp lâm sinh.
- **Hỗ trợ phát triển sinh kế:** hoạt động khuyến nông, khuyến lâm cung ứng, giống cây trồng, giống vật nuôi; hỗ trợ xây dựng các công trình công cộng của cộng đồng dân cư; hỗ trợ tuyên truyền, tập huấn kỹ thuật, xây dựng hương ước, quy chế, cam kết thực thi pháp luật.
- **Hoạt động quản lý:** quản lý, điều phối nguồn thu; kiểm tra, giám sát đánh giá; đo đạc, báo cáo, thẩm định kết quả giảm phát thải; giải quyết thắc mắc, khiếu nại và phản hồi.

# Cơ chế chia sẻ lợi ích từ ERPA



- **Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng Việt Nam:** được trích tối đa 3,5% tổng số tiền thu được chi cho hoạt động quản lý và điều phối; hoàn thiện chính sách về giảm phát thải khí nhà kính trong lâm nghiệp; đánh giá biến động trữ lượng các-bon rừng; tăng cường thực thi pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng; kiểm tra, giám sát đánh giá; đo đạc, báo cáo, thẩm định kết quả giảm phát thải; truyền thông; giải quyết khiếu nại. Mức trích và nội dung chi do Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn phê duyệt.
- **Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng cấp tỉnh:** được trích tối đa 10% tổng số tiền được điều phối để chi cho hoạt động quản lý; hoàn thiện chính sách về giảm phát thải khí nhà kính trong lâm nghiệp; đánh giá biến động trữ lượng các-bon rừng; tăng cường thực thi pháp luật về bảo vệ, phát triển rừng; kiểm tra, giám sát đánh giá; truyền thông; giải quyết khiếu nại. Mức trích và nội dung chi do Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.
- **Chủ rừng là tổ chức:** được trích 10% số tiền nhận được từ Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh để chi cho công tác quản lý rừng. Số tiền còn lại chi cho các hoạt động trong Thỏa thuận tham gia quản lý rừng, trong đó tối đa 2% trong tổng số 10% chi cho Ủy ban nhân dân cấp xã có cộng đồng dân cư tham gia quản lý rừng.
- **Chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư:** được sử dụng toàn bộ số tiền được chi trả giảm phát thải khí nhà kính để quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và nâng cao đời sống.

# Sơ đồ điều phối tiền chi trả từ ERPA theo Kế hoạch chia sẻ lợi ích



Nguồn: Quyết định số 641/QĐ-BNN-TCLN ngày 21/2/2023 của Bộ NN&PTNT



03



## GÓC NHÌN TỪ ĐỊA PHƯƠNG

Từ tháng 12/2012 đến tháng 3/2023, Trung tâm Con người và Thiên nhiên tổ chức 04 hội thảo, tọa đàm và 3 tập huấn liên quan đến việc triển khai thực hiện Nghị định 107/2022/NĐ-CP tại Thừa Thiên Huế và Quảng Bình. Thông qua các hoạt động này, PanNature nhận thấy các bên liên quan đều rất kỳ vọng nguồn kinh phí từ ERPA có thể hỗ trợ phát triển sinh kế cho người dân và nâng cao hoạt động bảo vệ, phát triển rừng. Một số ý kiến từ cộng đồng, hộ gia đình bày tỏ mong muốn được giao khoán bảo vệ rừng để có thể nhận được hỗ trợ từ ERPA, một số khác phản ánh tuy đã được giao rừng bảo vệ nhưng chưa nhận được nguồn hỗ trợ. Riêng các cơ quan, đơn vị tại địa phương cùng các tổ chức xã hội, hầu hết các ý kiến đều cho rằng một trong những vấn đề quan trọng nhất của ERPA là hỗ trợ cộng đồng tiếp cận thông tin, tìm hiểu nội dung Nghị định 107/2022/NĐ-CP, xây dựng kế hoạch thực hiện hoạt động quản lý, bảo vệ rừng và lập kế hoạch quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí nhận được từ ERPA. PanNature xin được tổng hợp các ý kiến thành các nhóm vấn đề sau.

# Kỳ vọng vào ERPA

**Ông Phạm Thành Trung, Phòng Kế hoạch tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh Quảng Bình:** Tỉnh Quảng Bình hiện rất khó khăn về nguồn kinh phí hỗ trợ quản lý, bảo vệ rừng. Chính sách chi trả giảm phát thải từ rừng sẽ tạo nguồn kinh phí quan trọng để hỗ trợ cho công tác quản lý, bảo vệ rừng, đặc biệt là rừng tự nhiên tại Quảng Bình.



**Ông Nguyễn Thanh, Khu Bảo tồn Sao La, Thừa Thiên Huế:** Trước đây, Ban từng thực hiện giao khoán cho cộng đồng nhưng hiện nay thì không. Ban quản lý Khu Bảo tồn rất kỳ vọng cơ chế chia sẻ lợi ích từ ERPA sẽ hỗ trợ bà con phát triển sinh kế, bảo vệ rừng. Hiện Ban đã xây dựng các quy chế phối hợp với các xã giáp ranh trong bảo vệ rừng và bảo tồn đa dạng sinh học.

**Ông Văn Thân, Giám đốc Ban quản lý rừng phòng hộ A Lưới, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế:** Nguồn thu mới từ ERPA là động lực cho các chủ rừng và chính quyền địa phương quản lý, bảo vệ rừng tốt hơn. Mong rằng nguồn kinh phí hàng năm từ ERPA sẽ được Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Thừa Thiên – Huế phân cấp kịp thời cùng với nguồn kinh phí từ chi trả dịch vụ môi trường rừng.



**Ông Trần Quốc Tư, thôn Kim Tân, xã Thanh Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình:** Hiện thôn không có hoạt động phá rừng nghiêm trọng nhưng rừng cũng không còn được như xưa. Thôn lập đội tuần tra và đi tuần rừng 1 - 2 lần/tháng nhưng không nhận được khoản chi trả nào. Thôn rất mong nguồn kinh phí từ chính sách giảm phát thải có thể giúp người dân tăng thêm thu nhập và bảo vệ rừng tốt hơn.

**Ông Trần Xuân Thoan, Trưởng thôn Kim Tân, xã Kim Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình:** Thôn đã thành lập tổ quản lý, bảo vệ rừng và phòng chống cháy rừng. Trước đây, tổ thường đi tuần tra hàng tuần để đánh giá hiện trạng rừng và xem người dân có khai thác trái phép không, nếu có thì báo cấp trên xử lý. Cách đây 3 năm, thôn nhận được một khoản chừng 6 - 7 triệu nhưng nay thì không nhận được khoản thu nào cho hoạt động tuần tra, bảo vệ rừng. Thôn rất mong có nguồn thu mới từ chính sách giảm phát thải để xây các công trình phúc lợi, nước sạch, đường dân sinh, một phần dùng cho hoạt động tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân trong công tác bảo vệ, phát triển rừng.

# Được giao bảo vệ rừng nhưng chưa nhận được hỗ trợ

**Ông Đinh Xuân Hà, thôn Kim Tân, xã Kim Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình:** Thôn được giao đất rừng để bảo vệ từ lâu, có cả sổ đỏ nhưng người dân chưa nhận được nguồn kinh phí nào. Chương trình chi trả giảm phát thải đáp ứng đúng mong muốn của người dân và nguồn kinh phí này nên ưu tiên trước tiên cho những người trực tiếp tham gia giữ rừng, giúp họ phát triển kinh tế, sau đó là phục hồi các khu vực rừng được giao bảo vệ. Nếu không được hỗ trợ tài chính, người dân sẽ không có động lực giữ rừng, tuy nhiên, bảo vệ rừng cần có sự đồng lòng của tập thể thì mới hiệu quả.



**Ông Phạm Minh Tiến, thôn Kim Lũ 1, xã Kim Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình:** Rừng của thôn hiện được giao cho các hộ quản lý, bảo vệ nhưng chưa bao giờ được nghe về dịch vụ môi trường rừng và chưa thấy thôn được chi trả nguồn kinh phí nào từ rừng. Người dân trong thôn rất thiếu thông tin.

**Bà La Thị Hóa, thôn Kim Lũ 1, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình:** Gia đình được giao quản lý hơn 8 ha rừng nhưng chưa nhận được bất kỳ nguồn thu nào từ rừng. Hiện còn nhiều hộ chưa được giao rừng, chỉ khi cháy rừng mới huy động người dân trong thôn tham gia chữa cháy.



**Ông Nguyễn Văn Bền, Trưởng bản Cổ Tràng, xã Trường Sơn, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình:** Rừng cộng đồng được giao cho bản từ năm 2011 tới nay, trong bản hiện cũng có 60 hộ gia đình được giao rừng từ năm 2007 kèm sổ đỏ, tuy nhiên, từ khi giao rừng, bản chưa được hưởng lợi gì. Việc tiếp tục duy trì các diện tích rừng này sẽ rất khó nếu không có kinh phí hỗ trợ, nhất là khi nhiều hộ đang muốn chuyển đổi hình thức sử dụng đất

## Mức hỗ trợ còn thấp

**Ông Hoàng Trọng Đức, Chủ tịch xã Trường Sơn, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình:** Nghị định 107/2022/NĐ-CP quy định giao khoán bảo vệ rừng bình quân không quá 30 ha/hộ nhưng với mức chi trả cao nhất không quá hai lần so với mức hỗ trợ nhà nước thì cũng khó đáp ứng được nhu cầu sinh kế các hộ. Mức hỗ trợ sinh kế 50 triệu đồng/cộng đồng/năm cũng rất thấp để triển khai dự án phát triển sinh kế cộng đồng. Cần có các dự án hỗ trợ phát triển sinh kế cộng đồng hiệu quả hơn.



**Bà Viên Thị Trung, thôn Ka Rông-A Ho, xã A Roàng, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế:** Trước đây, bà con chủ yếu dựa vào rừng nhưng nhờ các dự án gần đây, bà con dần hiểu ra vai trò quan trọng của rừng và tích cực giữ rừng hơn. Các nội dung về quản lý, bảo vệ rừng được lồng ghép vào nhiều hoạt động tuyên truyền như: họp thôn, giao lưu văn hóa... Mong rằng nguồn kinh phí từ các dịch vụ môi trường rừng sẽ được chi trả ngày một tăng để giúp bà con giữ rừng thật tốt.

# Nên tập trung hỗ trợ phát triển sinh kế



**Ông Hồ Văn Hồng, Chủ tịch xã Hương Nguyên, Hồ Văn Hồng,** cho biết chính sách giảm phát thải giúp người dân nhận biết tầm quan trọng của rừng và tham gia bảo vệ rừng tích cực hơn. Xã nhận khoản kinh phí từ dịch vụ môi trường rừng, nhưng mỗi người chỉ nhận khoảng 300.000-400.000/người/năm. Ông đề nghị dùng kinh phí từ ERPA để lập quỹ phát triển chăn nuôi và trồng rừng thay vì trả tiền cho cá nhân, cung cấp cây và con giống. Các mô hình này tạo động lực bảo vệ rừng, đặc biệt trong tình trạng rừng suy giảm, và giúp phủ xanh khu vực rừng nghèo kiệt.

**Ông Lê Văn Thiên, Nhóm bảo vệ rừng thôn Giồng, xã Hương Nguyên, huyện A Lưới, Thừa Thiên Huế:** Hy vọng chính sách chi trả giảm phát thải sớm được thực hiện để hỗ trợ hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng phát triển sinh kế. Hiện Nhóm đang được chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng và sử dụng nguồn kinh phí này để trả công, mua sắm dụng cụ tuần tra. Nếu có nguồn thu mới từ ERPA, Nhóm sẽ sử dụng hợp lý để tăng cường công tác bảo vệ rừng, nâng cao thu nhập cho thành viên và phát triển sinh kế.



**Ông Phan Thanh Quyết, Đại học Quảng Bình, tỉnh Quảng Bình:** Suy thoái rừng đang diễn ra tại nhiều địa phương trong tỉnh mà một trong những nguyên nhân chính là do người dân không được hỗ trợ kinh phí quản lý, bảo vệ rừng, không có đất sản xuất. Hiện nhiều cộng đồng cũng không được thông tin đầy đủ về việc bảo vệ rừng sẽ nhận được lợi ích từ chi trả giảm phát thải nên ít hăng hái tham gia bảo vệ rừng, chưa kể một số hộ còn chuyển đổi rừng tự nhiên sang trồng rừng kinh tế. Vì vậy, cần có các dự án phát triển sinh kế dưới tán rừng để hạn chế việc chuyển đổi rừng tự nhiên sang rừng trồng.

**Bà Blup Thị Tha, thôn A Min C9, xã A Roàng, huyện A Lưới, Thừa Thiên Huế:** Xã có 7 thôn thì 2 thôn chưa được hỗ trợ chi trả dịch vụ môi trường rừng, 5 thôn còn lại được hỗ trợ nên bảo vệ rừng rất tốt. A Min C9 là một trong hai thôn chưa được chi trả nên rừng tại hai địa bàn dễ bị xâm lấn. Mong hai thôn sẽ sớm được giao rừng để có thể nhận hỗ trợ từ chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng nhằm giúp người dân có động lực giữ rừng hơn. Với nguồn kinh phí từ ERPA, nhất là mức hỗ trợ 50.000 triệu đồng/cộng đồng/năm, nên tập trung hỗ trợ các hộ phát triển sinh kế (mô hình nuôi heo, bò...) để bà con không phụ thuộc vào rừng, không chặt phá rừng, không săn bắt thú, đồng thời có thể trích một phần kinh phí để mua vật dụng (bàn, ghế...) cho các cuộc họp thôn.





## Ưu tiên hỗ trợ trồng, phục hồi rừng

**Ông Hồ Văn Vanh, Bí thư chi bộ thôn Mu Nú Ta Rá, xã Hương Nguyên, huyện A Lưới, Thừa Thiên Huế:** Thôn đã thành lập ban quản lý để bảo vệ 115 ha rừng với hoạt động tuần tra, bảo vệ được thực hiện theo nhóm mỗi tháng, giúp tình trạng phá rừng giảm hơn. Nếu có nguồn kinh phí từ ERPA, thiết nghĩ nên tập trung vào các hoạt động như phục hồi rừng, trồng rừng kinh tế và khai thác theo thời kỳ. Riêng với hoạt động tuần tra, bảo vệ rừng thì cần phải ghi lại hình ảnh để tiện theo dõi, giám sát.



**Ông Nguyễn Văn Tú, thành viên Ban quản lý bảo vệ rừng thôn Kim Lũ 1, xã Kim Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình:** Nhờ chính quyền xã tuyên truyền tác hại của ô nhiễm, lũ lụt, xói mòn, động vật biến mất... xuất phát chủ yếu là do phá rừng nên bà con cũng có nhiều chuyển biến, ít phá rừng hơn, hoạt động tuần tra rất tích cực, nhiều khu rừng thấy rõ sự hồi sinh. Nếu nhận được tiền từ chính sách chi trả giảm phát thải thì thôn sẽ sử dụng vào mục đích bảo vệ rừng và trồng rừng, đồng thời giúp bà con chuyển đổi nghề nghiệp, sinh kế, không chặt phá bừa bãi. Nguồn kinh phí từ ERPA giúp bà con tăng nhiệt huyết, quan tâm tới rừng hơn, sẽ tích cực mua cây giống để trồng lại những khu vực rừng còn trống.

# Nên tập trung hỗ trợ cộng đồng

## **Ông Nguyễn Xuân Hiền, Giám đốc Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Thừa Thiên -**

**Huế:** Thừa Thiên Huế triển khai chi trả dịch vụ môi trường rừng từ năm 2011 và qua 11 năm thực hiện, Quỹ đã tiếp nhận trên 320 tỉ đồng để chi trả cho 650 chủ rừng là tổ chức, cộng đồng, nhóm hộ và gia đình để tổ chức quản lý, bảo vệ, phát triển 158.000 ha rừng trên địa bàn tỉnh. Là một trong 6 tỉnh thí điểm thực hiện Nghị định 107/2022/NĐ-CP, Quỹ đã chuẩn bị sẵn sàng và mong đợi sẽ có nhiều nguồn thu từ ERPA nhằm giúp công tác bảo vệ rừng, bảo vệ môi trường tốt hơn. Thông qua các hoạt động tham vấn, hội họp với Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng Trung ương và 5 Quỹ tỉnh còn lại, Quỹ Huế đã cơ bản nắm bắt được nội dung chính của ERPA. Tuy nhiên, để thực hiện tốt chính sách này, cần nghiên cứu kỹ nội dung Nghị định và tổ chức tiếp nhận thông tin, tập huấn cho chính cán bộ Quỹ cũng như các đối tượng hưởng lợi và các bên liên quan.



## **Trần Quốc Cảnh, Phó Giám đốc Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng Thừa Thiên Huế:**

Nghị định 107/2022/NĐ-CP đặc biệt nhấn mạnh vai trò của cộng đồng, do đó việc xây dựng cơ chế chia sẻ lợi ích tới cộng đồng vô cùng quan trọng. Cần hướng dẫn người dân lập kế hoạch, sử dụng nguồn tiền hiệu quả nhất, vừa giúp nâng cao sinh kế, vừa bảo vệ rừng bền vững, vừa giảm áp lực lên rừng, góp phần nâng cao chất lượng rừng và trữ lượng carbon rừng. Các tổ chức xã hội có thể hỗ trợ người dân trong quá trình thực hiện và sử dụng nguồn tiền từ ERPA. Nếu người dân chưa được tiếp cận với chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng thì chương trình này rất mới, người dân sẽ gặp khó khăn trong quá trình làm hồ sơ chứng từ, chưa kể phải sử dụng nguồn tiền đúng quy định, hiệu quả. Với cộng đồng, nguồn tiền từ chi trả dịch vụ môi trường rừng hỗ trợ họ rất nhiều trong công tác quản lý, bảo vệ rừng. Nhiều tổ chức cộng đồng đã có kinh nghiệm trong việc thành lập các ban quản lý rừng, xây dựng kế hoạch, tổ chức quản lý, bảo vệ rừng. Đặc biệt ERPA có nhiều nguồn hỗ trợ sinh kế hơn chi trả dịch vụ môi trường rừng. Theo Nghị định, các cộng đồng sẽ được hưởng lợi 50 triệu/cộng đồng/năm và chi trả theo năm. Việc thực hiện Nghị định cũng diễn ra trong thời gian rất ngắn, tới hết 2025, do vậy các bên cần hỗ trợ người dân trong việc xây dựng và triển khai kế hoạch.



## **Ông Đặng Thanh Hiếu, cán bộ địa bàn xã Hương Nguyên, huyện A Lưới, Thừa Thiên**

**Huế:** Chương trình giảm phát thải khí nhà kính ERPA là một trong những hoạt động rất quan trọng, cần tăng cường tuyên truyền và tập huấn để người dân thực hiện tốt công tác bảo vệ rừng.



# Nên tập trung hỗ trợ cộng đồng

**Ông Hoàng Huy Tuấn, Trưởng khoa Lâm nghiệp, Đại học Nông Lâm Huế:** Để được chi trả tiền giảm phát thải, chúng ta phải đảm bảo ba nguyên tắc: tính bổ sung, tính đo đếm và tính thường xuyên. Muốn thực hiện hiệu quả, cần sự phối hợp của chủ rừng, cộng đồng và các bên liên quan. Bên cạnh đó, cần nâng cao nhận thức cho bà con, hỗ trợ bà con thực hiện các thủ tục cần thiết. Đặc biệt, cần chú ý vấn đề phá rừng ở vùng giáp ranh có thể ảnh hưởng tới các vùng hưởng lợi ERPA.



**Tiến sĩ Ngô Trí Dũng, Trung tâm Nghiên cứu và Tư vấn Quản lý Tài nguyên (CORENARM):** Cần chú trọng tập huấn cho cộng đồng việc thực thi pháp luật như một chủ rừng. Với việc lập kế hoạch, cần hướng dẫn cộng đồng cách lập kế hoạch đơn giản, dễ hiểu và dễ thực thi. Ngoài ra, cần có đơn vị hỗ trợ cộng đồng lưu trữ thông tin trong quá trình thực thi, giám sát triển khai Nghị định - phần việc này, các tổ chức xã hội có thể hỗ trợ hiệu quả cho cộng đồng.

**Ông Nguyễn Thanh Hiền, Trung tâm Phát triển Nông thôn Bền vững (SRD):** Cần xác định các yếu tố kỹ thuật trong chuyển nhượng carbon và đánh giá mức độ đáp ứng của cộng đồng cùng các chủ rừng đối với Nghị định 107/2022/NĐ-CP, từ đó đưa ra biện pháp, lộ trình hỗ trợ cho từng nhóm đối tượng. Ngoài ra, để thực hiện tốt Nghị định 107/2022/NĐ-CP, cần rà soát các quy định liên quan để có các biện pháp hỗ trợ, tránh chồng chéo quy định hoặc gây nhầm lẫn trong quá trình thực hiện. Đối với cơ chế giám sát cộng đồng, cần xác định mốc thời gian để cộng đồng tham gia thực hiện các biện pháp giám sát, đồng thời xây dựng cơ chế giám sát rõ ràng ở các cấp khác nhau để cộng đồng có cơ hội tham gia giám sát các cấp cao hơn.



**Ông Hoàng Đức Doanh, Chủ tịch Hội các nhóm hộ có chứng chỉ rừng tỉnh Quảng Trị:** Hiện các hộ trong cộng đồng tham gia quản lý bảo vệ rừng chưa đồng đều, mỗi hộ có sự đóng góp khác nhau nên khi có các khoản chi trả cho hoạt động giao khoán bảo vệ rừng có thể xảy ra xung đột. Vì vậy, cần sự hỗ trợ của các bên nhằm giúp cộng đồng định hướng sử dụng nguồn kinh phí hợp lý, công bằng, đồng thời sửa đổi, bổ sung các quy định quy ước, hương ước để đảm bảo quản lý, bảo vệ rừng bền vững.

# Khó khăn, thách thức trong quản lý, bảo vệ rừng tại địa phương

**Ông Văn Thân, Giám đốc Ban Quản lý rừng phòng hộ A Lưới, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế:** Hiện việc thông báo nguồn kinh phí bổ sung hàng năm diễn ra khá chậm, gây khó khăn trong việc triển khai, thực hiện các hoạt động. Trong công tác quản lý, bảo vệ rừng, đơn vị gặp một số khó khăn cố hữu như: diện tích rộng, địa hình chia cắt, lực lượng mỏng, chế độ chính sách cho lực lượng bảo vệ rừng chưa được đảm bảo, tình trạng khai thác trái phép gia tăng.



**Ông Phạm Thành Trung, Phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh Quảng Bình:** Nghị định 107/2022/NĐ-CP chưa nêu rõ việc các chủ rừng là tổ chức triển khai thực hiện công tác giao rừng nên các chủ rừng là tổ chức cũng đang vướng mắc về cách thực hiện.

**Ông Nguyễn Văn Đức, Trưởng bản Cửa Mọc, xã Ngân Thủy, Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình:** Xã Ngân Thủy có hai bản là KM 14 và Cửa Mọc được giao bảo vệ 500 ha rừng và nhận được tiền bảo vệ rừng trong giai đoạn từ 2017 - 2019 nhưng từ năm 2020 - 2021 thì không được giao bảo vệ rừng nữa. Hai bản có 50 hộ gia đình nhưng định mức bảo vệ rừng khá thấp (300.000 đồng/năm/ha) nên không đủ công để quản lý, bảo vệ. Chủ trương giao rừng ưu tiên cho hộ nghèo và cận nghèo, người dân tộc thiểu số nhưng hiện các hộ nghèo và cận nghèo chủ yếu là người già yếu nên không đủ điều kiện để quản lý, bảo vệ rừng.



**Bà Hồ Thị Con, Phó Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, xã Trường Sơn, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình:** Diện tích giao khoán rừng bình quân không được quá 30 ha/hộ/năm quy định tại Nghị định 107/2022/NĐ-CP khá thấp, hy vọng người dân được giao nhiều rừng hơn để quản lý, bảo vệ và nâng cao thu nhập. Việc giao khoán, bảo vệ rừng cần ưu tiên những hộ sống gần rừng để có thể cập nhật nhanh về các vi phạm, cháy rừng và hỗ trợ phòng chống cháy rừng. Nhiều người dân trong xã tuy được giao rừng nhưng không rõ rừng mình được giao ở đâu, vì vậy không phát huy được vai trò giám sát, bảo vệ rừng. Nên thông báo rõ ràng cho người dân về các thông tin người được giao khoán, ranh giới bảo vệ, thời điểm chi trả tiền trong năm và số tiền được chi trả.





# Một số băn khoăn về triển khai ERPA

- Tiêu chí, phương pháp lựa chọn đối tượng nhận khoán bảo vệ rừng?
- Đơn vị nào sẽ tiếp nhận bản khoán, thắc mắc của cộng đồng về Nghị định 107/2022/NĐ-CP?
- Diện tích giao khoán bảo vệ rừng bình quân không quá 30 ha/hộ trong khi diện tích của các chủ rừng là tổ chức lại rất lớn, vậy phần diện tích dư sẽ giải quyết như thế nào?



- Đơn giá hỗ trợ quản lý bảo vệ rừng của tỉnh là 300.000 đồng/ha/năm, nếu áp dụng định mức tối đa theo quy định của Nghị định 107/2022/NĐ-CP thì mức thu nhập cũng chỉ từ 9 – 18 triệu đồng/hộ/năm – định mức này khá thấp nên không đảm bảo để hộ gia đình chuyên tâm bảo vệ rừng.
- Công tác triển khai kế hoạch chia sẻ lợi ích và năng lực giải ngân tại các địa phương khá hạn chế, vì vậy cần có phương thức hỗ trợ các đơn vị địa phương thực hiện đúng tiến độ, đảm bảo tính công bằng, chính xác, minh bạch khi triển khai Nghị định 107/2022/NĐ-CP?
- Đối với việc giao khoán bảo vệ rừng cho cộng đồng mà rừng bị mất thì ai chịu trách nhiệm pháp lý và giải quyết như thế nào?
- Khi thực hiện giao khoán bảo vệ rừng theo Nghị định 107/2022/NĐ-CP thì có được tiếp tục hưởng lợi từ các chương trình bảo vệ rừng khác của Nhà nước không?
- Thời gian thực hiện Nghị định khá ngắn, làm sao để việc giải ngân theo Nghị định không bị chậm trễ?





## ĐỀ XUẤT - KHUYẾN NGHỊ

- Cần tuyên truyền, phổ biến thông tin về ERPA một cách rộng rãi và rõ ràng tới các cộng đồng.
- Hỗ trợ năng lực kỹ thuật cho các cộng đồng trong việc tổ chức và thực hiện quản lý, bảo vệ, phát triển rừng.
- Hỗ trợ năng lực, định hướng cho cộng đồng lựa chọn phát triển các sinh kế bền vững gắn với rừng và thị trường.
- Các cộng đồng cần hình thành/kiện toàn ban quản lý rừng của thôn, bản với chức năng quản lý rừng và phát triển sinh kế bền vững, hướng tới tiếp nhận và thực hiện chi trả từ giảm phát thải khí nhà kính.
- Nâng cao năng lực, vai trò của cộng đồng trong việc phối hợp, liên kết với các cơ quan chức năng trong quá trình lập kế hoạch, giám sát, nghiệm thu và đánh giá chương trình ERPA ở địa phương.
- Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng 6 tỉnh Bắc Trung Bộ
- Công bằng trong giao, nhận khoán quản lý bảo vệ rừng.

Trung tâm Con người và Thiên nhiên (PanNature) là tổ chức phi lợi nhuận, hoạt động nhằm bảo vệ môi trường, bảo tồn sự đa dạng và phong phú của thiên nhiên, nâng cao chất lượng cuộc sống của cộng đồng địa phương thông qua tìm kiếm, quảng bá, thực hiện các giải pháp bền vững và thân thiện với môi trường.



Mọi góp ý xin gửi về:

**Trung tâm Con người và Thiên nhiên**

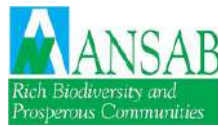
**Địa chỉ: 39 ngõ 68, phố Trung Kính, Phường Yên Hòa,**

**Quận Cầu Giấy, Hà Nội**

**Số điện thoại: 0243 556 4001 (máy lẻ: 111) - Fax: 0243 556 8941**

**Email: [bbt@nature.org.vn](mailto:bbt@nature.org.vn)**

Trân trọng cảm ơn sự hỗ trợ của:



Ảnh: PanNature

